TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN LÃO** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2024/HS-ST
Ngày 05-02-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Thắng;

Ông Vũ Văn Thôn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Gấm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Minh Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 02 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng và điểm cầu thành phần: Phòng xét xử trực tuyến Trại tạm giam, Công an thành phố Hải Phòng, xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 06/2024/TLST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2024/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Lương Đăng B (tên gọi khác: T), nơi sinh: Hải Phòng, nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng, nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Đăng T và bà Nguyễn Thị H; bị cáo có vợ là Ngô Hà L và có 01 con sinh năm 2019; tiền sự, tiền án: Không; nhân thân: Tại Quyết định bắt buộc chữa bệnh (cai nghiện ma túy) số 2004 ngày 16 tháng 8 năm 2013 của Ủy ban nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước thời hạn 18 tháng; chấp hành xong ngày 02 tháng 12 năm 2014; Bị cáo bị bắt ngày 12 tháng 6 năm 2023, tạm giữ từ ngày 13 tháng 6 năm 2023 đến ngày 20 tháng 6 năm 2023 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng; có mặt tại phiên tòa.

2. Phạm Thanh T, nơi sinh: Hải Phòng, nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng, nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân

tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Phú T và bà Bùi Thị H; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt ngày 12 tháng 6 năm 2023; tạm giữ từ ngày 13 tháng 6 năm 2023 đến ngày 20 tháng 6 năm 2023 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng; có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Lay Thị Hồng H, đăng ký hộ khẩu thường trú: B, xã L, huyện T, tỉnh Nghệ An; nơi ở hiện nay: Thôn N, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt tại phiên toà.

2. Chị Lương Thị Ngọc H, đăng ký hộ khẩu thường trú: B, xã L, huyện T, tỉnh Nghệ An; nơi ở hiện nay: Thôn N, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt tại phiên toà.

- Người làm chứng:

1- Ông Nguyễn Văn H;

2- Anh Nguyễn Đức M;

3- Anh Phạm Văn C;

4- Anh Đỗ Văn Q;

Đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 12 tháng 6 năm 2023, Phạm Thanh T đến chỗ làm của Lương Đăng B ở khu công nghiệp Tràng Duệ, huyện An Dương để ăn cơm. Sau đó, Bảo rủ T cùng mua ma túy Ketamine và Kẹo (thuốc lắc) về Nhà nghỉ S thuộc thôn P, xã T, huyện A để sử dụng. T đồng ý và trên đường đi đã nhắn tin, gọi điện rủ Lay Thị Hồng H và Lương Thị Ngọc H cùng đến Nhà nghỉ S để sử dụng ma túy. T bảo H, H1 cầm theo đĩa sứ và đèn nháy. T, Bảo đến Nhà nghỉ S trước, thuê phòng 306, bảo quản lý nhà nghỉ cắm sẵn chìa khóa, nếu có 02 nữ giới đến thì cho vào phòng.

Sau đó, T và B cùng đi đến khu vực chân cầu Tiên Cựu, huyện Tiên Lãng để mua ma túy. Trên đường đi, T gọi điện đến số điện thoại 0377.327.661 của Phan Văn H để mua 02 chỉ Ketamine giá 3.200.000 đồng và 02 viên thuốc lắc giá 600.000 đồng. Sau đó, B chuyển số tiền 3.800.000 đồng từ tài khoản số 0981212896 của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân Đội (MB-Bank) của mình đến số tài khoản 032853838888, chủ tài khoản Phan Văn H, tại Ngân hàng Thương

mại cổ phần Bưu điện Liên Việt (LPBank). B và T đợi ở khu vực chân cầu Tiên Cựu được một lúc thì có 01 người phụ nữ (không quen biết) đưa đến cho T 01 túi nilon chứa Ketamine và thuốc lắc (dạng kẹo).

Khoảng 16 giờ cùng ngày, Bảo và T về đến Nhà nghỉ S. B cầm theo ma túy lên phòng 306 trước, T mang loa vào sau, H1 và H đã ở trong phòng, để đĩa và đèn trên bàn phòng 306 từ trước. B lấy túi nilon chứa 02 viên ma túy "kẹo" đưa cho T 01 viên. T bẻ 01 nửa viên đưa cho H uống hết, T tự uống hết nửa còn lại. B cũng bẻ 01 nửa viên đưa cho H1 uống hết, nửa còn lại Bảo uống hết với nước lọc.

T dùng điện thoại mở nhạc kết nối với loa qua bluetooth, B lấy đèn nháy ra bật và để túi nilon chứa Ketamine trên mặt bàn, lấy đĩa và dùng bật lửa ga hơ đĩa rồi đổ Ketamine lên trên đĩa sứ. B hỏi mọi người trong phòng có thẻ không để "xào" Ketamine. H nói trong túi của mình có nên B mở túi và lấy 01 thẻ ATM Ngân hàng AgriBank màu xanh có tên LAY THI HONG HANH, rồi dùng tờ tiền polime mệnh giá 10.000 đồng cuộn thành ống hút cố định bằng vỏ đầu lọc thuốc lá, dùng thẻ ATM "xào" Ketamine và tự sử dụng rồi đưa đĩa cho H1, H1 cầm sử dụng để lên mặt bàn. Ngay sau đó T lấy để sử dụng và đưa lại đĩa cho Hạnh. Sau khi sử dụng xong, H để lại đĩa trên bàn. B, T, H1, H tự lấy đĩa có ma túy Ketamine sử dụng thêm vài lần. Đến 17 giờ 15 phút cùng ngày thì bị Công an xã T bắt quả tang.

Cơ quan Công an đã lập biên bản vụ việc, niêm phong vật chứng và lấy mẫu nước tiểu của các đối tượng để trưng cầu giám định chất ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Lão đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của các đối tượng trên nhưng không phát hiện, thu giữ được đồ vật, tài liệu liên quan.

Tại Bản kết luận giám định số 508/KL-KTHS(MT) ngày 19 tháng 6 năm 2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận:

"- Tinh thể màu trắng của mẫu M1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,10 gam, loại: Ketamine.

- Tinh thể màu trắng của mẫu M2 gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,84 gam, loại: Ketamine.

- Các mẫu nước tiểu ghi tên Lương Đăng B, Phạm Thanh T, Lương Thị Ngọc H, Lay Thị Hồng H gửi giám định đều tìm thấy chất ma túy, loại Ketamine và MDMA".

Tại phiên tòa bị cáo Lương Đăng B và Phạm Thanh T đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án nêu trên.

Bản Cáo trạng số 06/CT-VKS ngày 16 tháng 01 năm 2024, của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng truy tố Lương Đăng B, Phạm Thanh T về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm nhân dân huyện An Lão kết luận:

- Các bị cáo Lương Đăng B, Phạm Thanh T phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt: Lương Đăng B từ 07 năm đến 08 năm tù và xử phạt Phạm Thanh T từ 07 năm đến 08 năm tù;

- Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 của Bộ luật Hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư niêm phong số 508MT/PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng; 01 đĩa sứ đĩa sứ màu trắng, 01 bật lửa ga màu hồng. Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng cuộn thành ống được cố định hai đầu bằng đầu lọc thuốc lá; 01 điện thoại Iphone XS max màu vàng, gắn sim số 0862.908.996; 01 điện thoại Iphone XS màu đen, gắn số sim 0981.212.896; 01 chiếc loa BOOMBOX màu đen; 01 chiếc đèn LASER SHOW SYSTEM màu đen. Trả lại Lay Thị Hồng H 01 thẻ ATM có chữ LAY THI HONG HANH màu xanh và 01 điện thoại Iphone 13 pro max màu vàng, gắn sim số 0852.021.845; trả lại Lương Thị Ngọc H 01 điện thoại Iphone 13 pro max màu xanh, gắn sim số 0817.755.812; (theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 23 tháng 01 năm 2024).

- Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Lão, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Lời khai của Lương Đăng B, Phạm Thanh T tại phiên toà phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của các người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, phù hợp với biên bản vụ việc ngày 12 tháng 6 năm 2023, bản kết luận giám định số 508/KL-KTHS(MT) ngày 19 tháng 6 năm 2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng cũng như tài liệu khác có trong hồ sơ đã được xem xét công khai tại phiên tòa. Nên đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 12 tháng 6 năm 2023 tại Nhà nghỉ S thuộc thôn P, xã T, huyện A, Công an xã T Thành bắt quả tang Lương Đăng B, Phạm Thanh T có hành vi cung cấp chất ma tuý, địa điểm, dụng cụ cùng với các đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy là Lay Thị Hồng H và Lương Thị Ngọc H. Theo Bản kết luận giám định số 508/KL-KTHS(MT) ngày 19 tháng 6 năm 2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng thì chất ma tuý Lương Đăng B, Phạm Thanh T và các đối tượng khác sử dụng là Ketamine. Như vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng truy tố các bị cáo Lương Đăng B, Phạm Thanh T phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo Điều 255 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và phù hợp pháp luật.

[3] Về tình tiết tặng nặng định khung: Lương Đăng B, Phạm Thanh T cung cấp chất ma tuý, địa điểm cho 02 đối tượng là Lay Thị Hồng H và Lương Thị Ngọc H sử dụng trái phép nên phải chịu tình tiết tặng nặng định khung theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự "...*Đối với 02 người trở lên*".

[4] Hành vi của Lương Đăng B, Phạm Thanh T là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm chính sách quản lý độc quyền chất ma túy của Nhà nước. Do đó, cần phải xử lý nghiêm và tiếp tục cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng để cải tạo, giáo dục các bị cáo và đáp ứng yêu cầu phòng ngừa chung.

- Về vai trò, các tình tiết tặng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo Lương Đăng B, Phạm Thanh T.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Lương Đăng B, Phạm Thanh T phạm tội không phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ:

[6.1] Lương Đăng B, Phạm Thanh T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đều được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6.2] Phạm Thanh T có ông nội là ông Phạm Văn L được tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì, bố đẻ bị cáo Phạm Thanh T là ông Phạm Phú T là quân nhân tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế sau ngày 30/4/1975, bản thân Phạm Thanh T có thời gian tham gia quân ngũ từ tháng 9/2014 đến tháng 01/2016; Lương Đăng B có ông nội là ông Lương Đăng C được tặng Huân chương kháng chiến hạng 3, bố đẻ của Lương Đăng B là ông Lương Đăng T thờ cúng liệt

sĩ Lương Xuân C nên các bị cáo Lương Đăng B và Phạm Thanh T được hưởng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về vai trò: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng nhau thực hiện tội phạm. Lương Đăng B là người bỏ tiền 3.800.000đ để mua ma tuý, Phạm Thanh T là người trực tiếp gọi điện cho đối tượng Phan Văn Huy để mua ma tuý nên giữ vai trò ngang nhau. Từ những nhận định trên thấy việc áp dụng các điểm, khoản, điều luật đối với các bị cáo như Kiểm sát viên đã viện dẫn và đề nghị tại phiên toà là phù hợp.

[8] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo Lương Đăng B, Phạm Thanh T không có công việc ổn định, hiện tại không có thu nhập và tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phù hợp.

[9] Về vật chứng:

[9.1] 01 phong bì niêm phong số 508MT/PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng; 01 đĩa sứ đĩa sứ màu trắng, 01 bật lửa ga màu hồng là vật chứng vụ án cần tịch thu tiêu huỷ.

[9.2] 01 chiếc loa BOOMBOX màu đen, 01 chiếc đèn LASER SHOW SYSTEM màu đen; 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng cuộn thành ống được cố định hai đầu bằng đầu lọc thuốc lá là dụng cụ các đối tượng dùng để sử dụng ma tuý nên tịch thu sung quỹ Nhà nước

[9.3] Đối với 01 thẻ ATM có chữ LAY THI HONG HANH màu xanh và 01 điện thoại Iphone 13 pro max màu vàng, gắn sim số 0852.021.845 là tài sản hợp pháp của Lay Thị Hồng H nên trả lại cho Lay Thị Hồng H.

[9.4] Đối với 01 điện thoại Iphone 13 pro max màu xanh, gắn sim số 0817.755.812 là tài sản hợp pháp của Lương Thị Ngọc H nên trả lại cho Lương Thị Ngọc H.

[9.5] Đối với 01 điện thoại Iphone XS màu đen, gắn số sim 0981.212.896 của Lương Đăng B và 01 điện thoại Iphone XS max màu vàng, gắn sim số 0862.908.996 của Phạm Thanh T là phương tiện Lương Đăng B và Phạm Thanh T dùng để liên lạc mua ma tuý nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[10] Đối với Phan Văn H là người do Phạm Thanh T liên hệ để mua ma túy và một người phụ nữ (hiện chưa xác định được tên tuổi, địa chỉ) đem ma tuý giao cho B, T vào ngày 12 tháng 6 năm 2023. Hiện Phan Văn H đã bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Lãng khởi tố vụ án, khởi tố bị can về tội Mua bán trái phép chất ma tuý theo khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự và chuyển hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng giải quyết theo thẩm quyền.

[11] Đối với Lay Thị Hồng H và Lương Thị Ngọc H là người đem đĩa sứ, đèn nháy đến theo yêu cầu của T, đều là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật

còn hạn chế, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Lão không truy cứu trách nhiệm hình sự và ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo khoản 1 Điều 23 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ.

[12] Đối với Đỗ Văn Q và Phạm Văn C là quản lý của Lay Thị Hồng H và Lương Thị Ngọc H. H, H1 khai chỉ liên hệ với Q, không liên hệ với C. Khi đi với các bị cáo B, T, H đã nhắn tin qua zalo thông báo với Q. Qua xác minh, hiện Q không có mặt tại địa phương nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Lão tách hồ sơ, điều tra làm rõ và xử lý sau.

[13] Đối với ông Nguyễn Văn H là chủ Nhà nghỉ S và Nguyễn Đức M là người quản lý cho các bị cáo thuê phòng không biết các bị cáo Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Lão không xử lý.

[14] Về án phí: Các bị cáo Lương Đăng B, Phạm Thanh T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lương Đăng B và bị cáo Phạm Thanh T phạm tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"

- Xử phạt:

Bị cáo **Lương Đăng B** 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt là ngày 12 tháng 6 năm 2023.

Bị cáo **Phạm Thanh T** 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt là ngày 12 tháng 6 năm 2023.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư niêm phòng số 508MT/PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng; 01 đĩa sứ đĩa sứ màu trắng, 01 bật lửa ga màu hồng.

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng cuộn thành ống được cố định hai đầu bằng đầu lọc thuốc lá; 01 điện thoại Iphone XS max màu vàng, gắn sim số 0862.908.996 (đã qua sử dụng không kiểm tra cụ thể bên trong); 01 điện thoại Iphone XS màu đen, gắn số sim 0981.212.896 (đã qua sử dụng không kiểm tra cụ thể bên trong); 01 chiếc loa BOOMBOX màu đen; 01 chiếc đèn LASER SHOW SYSTEM màu đen.

+ Trả lại Lay Thị Hồng H 01 thẻ ATM có chữ LAY THI HONG HANH màu xanh và 01 điện thoại Iphone 13 pro max màu vàng, gắn sim số 0852.021.845 (đã qua sử dụng không kiểm tra cụ thể bên trong);

+ Trả lại Lương Thị Ngọc H 01 điện thoại Iphone 13 pro max màu xanh, gắn sim số 0817.755.812 (đã qua sử dụng không kiểm tra cụ thể bên trong);.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 23 tháng 01 năm 2024).

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Lương Đăng B và bị cáo Phạm Thanh T mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo bản án: Các bị cáo Lương Đăng B, Phạm Thanh T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND TP. Hải Phòng;
- VKS ND TP. Hải Phòng;
- Công an TP. Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP. Hải Phòng;
- VKSND huyện An Lão;
- Công an huyện An Lão;
- THADS huyện An Lão
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ; HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Hải